

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH**  
**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY CHẾ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VỚI**  
**CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC**  
**TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH GIA LAI**

(Kèm theo Công văn số: /SNV-CCVC ngày /4/2026 của Sở Nội vụ)

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND</b> ngày 29/10/2014	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND</b> ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng</b>  1. Cán bộ, công chức, viên chức xếp lương theo các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận, đoàn thể từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn (xã, phường, thị trấn gọi chung là cấp xã).		<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b>  1. Quy chế này quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.  2. Các nội dung không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy chế này có sự thay đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ	Bổ sung phạm vi điều chỉnh; Giữ nguyên đối tượng áp dụng.

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			<b>Thuyết minh</b>
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>		
<p>2. Những người xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ do Nhà nước quy định được cấp có thẩm quyền quyết định đến làm việc tại các dự án và các cơ quan, tổ chức quốc tế đặt tại Việt Nam mà vẫn thuộc danh sách trả lương của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.</p> <p>3. Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận, đoàn thể, cơ quan nhà nước theo quy định hiện hành của pháp luật.</p> <p>4. Những người xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định thuộc chỉ tiêu biên chế được ngân sách nhà nước cấp kinh phí đối với các Hội ở cấp tỉnh, huyện, xã được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận Hội có tính chất đặc thù.</p>		<p>bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng tại văn bản quy phạm pháp luật mới.</p> <p><b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Cán bộ, công chức, viên chức xếp lương theo các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận, đoàn thể từ tỉnh đến xã, phường (gọi chung là cơ quan, đơn vị, địa phương).</p> <p>2. Những người xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ do Nhà nước quy định, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định đến làm việc tại các dự án và các cơ quan, tổ chức quốc tế đặt tại Việt Nam mà vẫn thuộc danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị, địa phương.</p> <p>3. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận, cơ quan nhà nước theo quy định hiện hành của pháp luật.</p>	

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
5. Các đối tượng quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.		4. Các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều này sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động <sup>4</sup> . Các đối tượng quy định tại các Khoản 1, 2, 3 Điều này sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.	
<p><b>Điều 2. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>1. Bảo đảm tính công khai, dân chủ, công bằng, khách quan, đúng quy định của pháp luật; động viên khích lệ phong trào thi đua yêu nước nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.</p> <p>2. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.</p> <p>3. Không thực hiện 02 (hai) lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực</p>	1. Sửa đổi khoản 3 Điều 2 như sau: “3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.”	<p><b>Điều 3. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải bảo đảm công bằng, dân chủ, công khai, động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua phấn đấu hoàn xuất sắc nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.</p> <p>2. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.</p> <p>3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng xét nâng lương trước thời hạn vừa thuộc đối tượng</p>	<p>Cơ bản kế thừa nội dung của Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND và Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND.</p> <p>Bổ sung khoản 4.</p>

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>		Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND</b>		
<p>hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.</p> <p>4. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì được thực hiện một chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất.</p>		<p>được xét nâng lương trước hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.</p> <p>4. Không xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang trong thời hạn xem xét xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật.</p>	
<p><b>Điều 3. Chỉ tiêu và điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p><b>1. Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>Chỉ tiêu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong một năm không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương</p>		<p><b>Điều 4. Tỷ lệ và điều kiện khi nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>1. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn</p> <p>Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị; trong đó, đối với Ủy ban nhân dân cấp xã thì tính trên tổng số cán bộ, công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Danh</p>	Giữ nguyên

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<p>tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (chỉ tính phần nguyên).</p> <p>Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương xác định theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 3 Thông tư số <a href="#">08/2013/TT-BNV</a>.</p> <p><b>2. Điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc khi có đủ các điều kiện theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 3 Thông tư số <a href="#">08/2013/TT-BNV</a> và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản một trong các danh hiệu, thành tích quy định tại Điều 4 Quy định này.</p>		<p>sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế, số lượng người làm việc tính đến hết ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.</p> <p style="text-align: center;"><b>2. Điều kiện và chế độ hưởng</b></p> <p>Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc khi có đủ các điều kiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản thuộc một trong các danh hiệu, thành tích quy định tại Điều 5 Quy định này.</p>	

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>		Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND</b>		
<p><b>Điều 4. Tiêu chuẩn và thời gian xét nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>Tiêu chuẩn và thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc tương ứng với từng cấp độ thành tích khác nhau của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Cụ thể như sau:</p> <p>1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 (mười hai) tháng đối với danh hiệu, thành tích cá nhân theo thứ tự ưu tiên như sau:</p> <p>a. Giải thưởng Hồ Chí Minh;</p> <p>b. Giải thưởng Nhà nước;</p> <p>c. Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;</p> <p>d. Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân;</p> <p>đ. Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú;</p>	<p>2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 4 như sau:</p> <p>“3. Số lần và xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc thực hiện theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BNV.”</p>	<p><b>Điều 5. Tiêu chuẩn và thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>1. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng theo thứ tự ưu tiên:</p> <p>a) “Huân chương Sao vàng”;</p> <p>b) “Huân chương Hồ Chí Minh”;</p> <p>c) “Huân chương Lao động” hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba;</p> <p>d) “Anh hùng Lao động”;</p> <p>đ) “Thầy thuốc Nhân dân, Nhà giáo Nhân dân, Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ nhân Nhân dân”;</p> <p>e) “Thầy thuốc Ưu tú, Nhà giáo Ưu tú, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân Ưu tú”;</p> <p>h) “Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước”;</p> <p>i) “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”;</p>	<p>Nội dung này, cơ quan soạn thảo kế thừa quy định nội dung này tại dự thảo Quyết định mới và bổ sung, điều chỉnh thành tích theo quy định hiện hành.</p>

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<p>e. Huân chương Lao động hạng Nhất;</p> <p>g. Huân chương Lao động hạng Nhì;</p> <p>h. Huân chương Lao động hạng hạng Ba;</p> <p>i. Chiến sĩ thi đua toàn quốc;</p> <p>k. Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>2. Nâng bậc lương trước thời hạn 06 (sáu) tháng đối với danh hiệu, thành tích cá nhân theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <p>a. Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và cấp tỉnh;</p> <p>b. Bằng khen cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và cấp tỉnh;</p> <p>c. Chiến sĩ thi đua cơ sở: Có 03 (ba) năm liên tiếp đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang hưởng lương ngạch chuyên viên cao đẳng và tương đương trở lên; 02 (hai) năm liên tiếp đối với cán bộ, công chức, viên chức và</p>		<p>k) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”.</p> <p>2. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng theo thứ tự ưu tiên:</p> <p>a) Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh;</p> <p>b) Bằng khen của Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích trong thực hiện nhiệm vụ hằng năm;</p> <p>c) Bằng khen của Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong thực hiện nhiệm vụ;</p> <p>d) Có 03 (ba) năm liên tiếp đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang hưởng lương ngạch chuyên viên và tương đương trở lên; 02 (hai) năm liên tiếp đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên</p>	

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<p>người lao động hưởng lương ngạch nhân viên, cán sự và tương đương.</p> <p>3. Số lần xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc thực hiện theo quy định tại Điểm d, đ khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.</p>		<p>chức và người lao động hưởng lương ngạch nhân viên, cán sự và tương đương.</p> <p>3. Số lần và xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc thực hiện theo quy định tại điểm d, đ khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.</p>	
<p><b>Điều 5. Quy định về chế độ ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>1. Xét người có thành tích xuất sắc theo thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng với từng cấp độ thành tích được công nhận từ cao xuống thấp quy định tại Điều 4 Quy định này cho đến hết chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.</p> <p>2. Nếu nhiều cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngang nhau về cấp độ thành tích ở chỉ tiêu cuối cùng thì ưu tiên theo thứ tự sau:</p>	<p>3. Bổ sung điểm d1 vào sau điểm d khoản 2 Điều 5 như sau: “d1) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là người dân tộc thiểu số;”</p>	<p><b>Điều 6. Thứ tự trong xét nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>1. Xét người có thành tích xuất sắc theo thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng với từng cấp độ thành tích được công nhận từ cao xuống thấp quy định tại Điều 7 Quy định này cho đến hết chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.</p> <p>2. Nếu nhiều cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngang nhau về cấp độ thành tích ở chỉ tiêu cuối cùng thì ưu tiên theo thứ tự sau:</p>	<p>Cơ bản kế thừa nội dung của Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND và Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND. Bổ sung khoản 3 tại dự thảo Quyết định mới</p>

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<p>a. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chưa được nâng bậc lương trước thời hạn;</p> <p>b. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có tuổi đời lớn hơn;</p> <p>c. Cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển từ tỉnh về huyện, xã; từ huyện về xã;</p> <p>d. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là nữ;</p> <p>đ. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Hội đồng khoa học cấp tỉnh trở lên hoặc cấp có thẩm quyền công nhận, được ứng dụng vào thực tiễn và mang lại hiệu quả rõ rệt.</p>		<p>a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chưa được nâng bậc lương trước thời hạn;</p> <p>b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có tuổi đời lớn hơn;</p> <p>c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cấp có thẩm quyền điều động, tăng cường về cấp xã;</p> <p>d) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là người dân tộc thiểu số;</p> <p>đ) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là nữ;</p> <p>e) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có Công trình nghiên cứu khoa học, Sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Hội đồng khoa học cấp tỉnh trở lên hoặc cấp có thẩm quyền công nhận, được ứng dụng vào thực tiễn và mang lại hiệu quả rõ rệt;</p> <p>3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau khi xét theo thứ tự ưu tiên theo quy định tại khoản 2 Điều này vẫn tiếp tục ngang nhau thì do người đứng đầu cơ</p>	

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
		quan, đơn vị, địa phương xem xét, quyết định theo thẩm quyền phân cấp.	
<p><b>Điều 6. Thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p><b>1.</b> Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức đang giữ ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương; cán bộ, công chức, viên chức giữ các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, hiện đang giữ lương ngạch chuyên viên chính và tương đương theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.</p> <p><b>2.</b> Giám đốc Sở Nội vụ</p> <p><b>a.</b> Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức đang giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức,</p>	<p>4. Sửa đổi Điều 6 như sau:</p> <p><b>“Điều 6. Thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi có kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.</p> <p>2. Giám đốc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các</p>	<p><b>Điều 7. Thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý.</p> <p>2. Giám đốc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi theo phân cấp quản lý (trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).</p> <p>3. Thẩm quyền nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị,</p>	<p>Nội dung này cơ quan soạn thảo điều chỉnh, sửa đổi thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý.</p>

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<p>viên chức của tỉnh (trừ các trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều này);</p> <p><b>b.</b> Thỏa thuận để Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương.</p> <p><b>3.</b> Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang hưởng lương ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống thuộc thẩm quyền quản lý và sử dụng (kể cả cán bộ, công chức cấp xã theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh).</p>	<p>huyện, thị xã, thành phố quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.”</p>	<p>địa phương thuộc các cơ quan của Đảng, Mặt trận từ tỉnh đến cấp xã thực hiện theo phân cấp quản lý của cấp có thẩm quyền.</p>	

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<p><b>Điều 7. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động</b></p> <p><b>1.</b> Phối hợp với Cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp phổ biến Quy định này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý được biết, thực hiện.</p> <p><b>2.</b> Chủ trì phối hợp với Cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp đề xuất danh sách người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đưa ra tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thảo luận, bình xét, báo cáo kết quả cho Thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để xem xét, tổng hợp.</p> <p><b>3.</b> Giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương hoặc báo cáo lên cơ quan quản lý cấp trên trực</p>			Sửa đổi thay thế

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
tiếp để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.			
<p><b>Điều 8. Giám đốc các sở, ban, ngành, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch các Hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố</b></p> <p><b>1.</b> Trao đổi, thống nhất với Cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp để quyết định thành lập Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.</p> <p><b>2.</b> Thông báo và chỉ đạo niêm yết công khai danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn tại trụ sở cơ quan, tổ chức, đơn vị,</p>		<p><b>Điều 8. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường</b></p> <p>1. Quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, đơn vị, địa phương; theo dõi, kiểm tra việc phân bổ chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc và trực thuộc.</p> <p>2. Tổng hợp danh sách, đề nghị cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 7 Quy chế này xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn.</p> <p>3. Kiểm tra kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn ở các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc; tổng hợp báo cáo</p>	Sửa đổi thay thế.

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			<b>Thuyết minh</b>
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>		
<p>địa phương ít nhất là 7 (bảy) ngày làm việc.</p> <p><b>3. Tổng hợp, lập thủ tục, hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 6 Quy định này xem xét, quyết định. Thủ tục, hồ sơ bao gồm:</b></p> <p><b>a.</b> Tờ trình đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương;</p> <p><b>b.</b> Biên bản họp Hội đồng xét đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương;</p> <p><b>c.</b> Danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn;</p> <p><b>d.</b> Bản photo quyết định lương gần nhất của người được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn;</p> <p><b>đ.</b> Bản báo cáo tóm tắt thành tích của người được đề nghị nâng bậc</p>		Dự thảo Quyết định	
		Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý theo quy định.	

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<p>lượng trước thời hạn kèm theo các quyết định, danh hiệu được khen thưởng.</p> <p><b>4.</b> Kiểm tra kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý; giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý theo quy định.</p> <p><b>5.</b> Tổng hợp số lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc biên chế trả lương tại thời điểm báo cáo và dự kiến số lượng chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn trong năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương gửi về Sở Nội vụ trước ngày 31 tháng 10 hàng</p>			

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
năm để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.			
<p><b>Điều 9. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương</b></p> <p><b>1. Thành lập Hội đồng</b></p> <p>Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương quyết định, thành phần 05 hoặc 07 thành viên, gồm:</p> <p><b>a.</b> Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương;</p> <p><b>b.</b> Phó Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo bộ phận tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương;</p> <p><b>c.</b> Mời ủy viên Hội đồng là đại diện Cấp ủy cùng cấp;</p>			Bãi bỏ trong dự thảo

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<p><b>d.</b> Mời ủy viên Hội đồng là đại diện Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp;</p> <p><b>đ.</b> Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng là công chức, viên chức thuộc bộ phận tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương;</p> <p><b>e.</b> Các ủy viên khác là đại diện một số bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan.</p> <p><b>2. Nguyên tắc làm việc</b></p> <p><b>a.</b> Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn chỉ họp khi có đủ các thành viên tham dự. Trường hợp vắng mặt vì lý do khách quan phải báo cáo bằng văn bản nhưng phải đảm bảo số lượng từ 2/3 tổng số thành viên trở lên;</p> <p><b>b.</b> Hội đồng hoạt động theo từng đợt xét nâng bậc lương trước thời hạn; làm việc theo nguyên tắc tập thể,</p>			

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<p>biểu quyết theo đa số và tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ;</p> <p><b>c.</b> Người được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích phải được trên 50% tổng số thành viên Hội đồng tham dự cuộc họp tán thành.</p> <p><b>3.</b> Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn có trách nhiệm căn cứ vào Quy định này; chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và thành tích của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền công nhận, tổ chức họp xét bình chọn cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt thành tích xuất sắc theo quy định và báo cáo Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương xem xét có văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.</p>			

<p><b>Điều 10. Sở Nội vụ</b></p> <p>1. Tổng hợp và thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời thông báo kết quả chậm nhất 30 ngày kể từ ngày được phê duyệt.</p> <p>2. Quyết định hoặc thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ các ngạch, chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 6 Quy định này.</p> <p>3. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này, tổng hợp tình hình báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, giải quyết, xử lý theo thẩm quyền những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức, thực hiện.</p> <p>4. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa</p>	<p>5. Sửa đổi Điều 10 như sau:</p> <p><b>“Điều 10. Sở Nội vụ</b></p> <p>1. Thẩm định, báo cáo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>2. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này, tổng hợp tình hình báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, giải quyết, xử lý theo thẩm quyền những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức, thực hiện.</p> <p>3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc</p>	<p><b>Điều 9. Tổ chức thực hiện</b></p> <p>1. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động:</p> <p>a) Chủ trì phối hợp với cấp ủy cùng cấp đề xuất danh sách người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đưa ra tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thảo luận, bình xét, báo cáo kết quả cho Thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để xem xét, tổng hợp.</p> <p>b) Hằng năm, tổng hợp kết quả việc thực hiện nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ (qua Sở Nội vụ) theo quy định.</p> <p>2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn được tiến hành xong đến hết quý I của năm liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc. Trường hợp không thực hiện hết số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (kể cả số người được cơ quan quản lý cấp trên giao thêm, nếu có), thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của năm sau.</p> <p>3. Sở Nội vụ theo dõi, giám sát và tham mưu giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương</p>	<p>Sửa đổi thay thế theo hướng gộp Điều 7 và Điều 10, Điều 11 thành một, bảo đảm ngắn gọn, tránh trùng lặp nhưng vẫn giữ một số nội dung cốt lõi.</p>
---	--	--	---

<p>phương trong tình báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.</p>	<p>lương trước thời hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.”</p>	<p>trước thời hạn ở các cơ quan, đơn vị. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trái quy định.</p> <p>4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì kịp thời phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.</p>	
---	---	---	--

<b>VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ</b>			
<b>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014</b>	<b>Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/2014/QĐ- UBND</b>	Dự thảo Quyết định	<b>Thuyết minh</b>
<p><b>Điều 11. Tổ chức thực hiện</b></p> <p><b>1.</b> Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện theo hướng dẫn tại Quy định này và các quy định hiện hành của Nhà nước.</p> <p><b>2.</b> Quy trình, thủ tục, chỉ tiêu, hội đồng, thẩm quyền xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Mặt trận, đoàn thể thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.</p> <p><b>3.</b> Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, kịp thời phản ánh bằng văn bản về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy), Ủy ban dân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.</p>			Sửa đổi thay thế

